

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 23/2020/DS - ST

Ngày: 05/5/2020

“V/v Đòi bồi hoàn giá trị tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Trí Trường**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ bà Nguyễn Thị Hồng Sen

2/ ông Lâm Hải Trung

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: ông Phạm Thành Được – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Hồ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2019/TLST - DS, ngày 24 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại về tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXX – ST ngày 10/3/2020 và thông báo dời ngày xét xử số 48/2020/TB ngày 25/3/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông **Phan Văn B**, sinh năm 1948

Địa chỉ: ấp Phú Mỹ 1, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của Phan Văn B là anh Phan Văn Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số 284/20, ấp Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Kim S**, sinh 1967 (vắng)

Địa chỉ: Số 39/4, ấp Phú Thạnh A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ bà Võ Thị Ch, sinh năm 1951

Địa chỉ: ấp Phú Mỹ 1, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

2/ chị Trương Thị Kim D, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 284/20, ấp Long Hòa, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị Ch và chị Trương Thị Kim D là anh Phan Văn Tr.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Căn cứ theo bản án số 17/2014/DSST ngày 06/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định hành chính”

Căn cứ theo bản án số 66/2014/DSPT ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

Căn cứ theo quyết định giám đốc thẩm số 17/2017/DS-GĐT ngày 23/01/2017 về vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy quyết định hành chính”

Căn cứ quyết định số 75/2017/QĐST-DS ngày 08/12/2017 và thông báo sửa chữa, bổ sung quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự số 20/2017/QĐ-SCBSQĐ ngày 29.12.2017

Nay ông Phan Văn B yêu cầu tòa án tiếp tục giải quyết cho ông như sau:

Trường hợp bà S nhận toàn bộ công trình xây dựng của tôi thì Tòa án phải buộc bà S thanh toán cho tôi toàn bộ giá trị tài sản theo biên bản định giá là 190.678.108đồng thì mới đảm bảo quyền lợi cho ông B nhưng bà S chỉ tự nguyện bồi thường cho ông B số tiền 159.245.960đồng là không chính đáng, không đảm bảo quyền lợi cho ông B.

Ông B yêu cầu bà S phải tiếp tục bồi thường thêm cho ông B số tiền 31.432.143 đồng theo biên bản định giá tài sản ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Các tài liệu chứng cứ do đương sự nộp và Tòa án thu thập thể hiện như sau:

Trích mục số 01 phần quyết định của bản án dân sự phúc thẩm số 66/2014/DSPT ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã tuyên xử:

+ Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim S có ông Nguyễn Thanh Tùng và bà Đặng Thị Gọn làm đại diện.

+ Công nhận bà Lê Thị Kim S được quyền sử dụng thửa 2256 diện tích 124,8m² loại đất ONT tọa lạc ấp Phước Yên A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long và sở hữu tài sản trên đất có căn nhà, sân gạch tàu nhà trọ (có sơ đồ kèm theo). Buộc ông Phan Văn B phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Kim S thửa đất 2256 diện tích 124,8m² loại đất ONT tọa lạc ấp Phước Yên A, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Thanh Tùng là người đại diện của bà Lê Thị Kim S bồi hoàn giá trị tài sản trên đất là 159.254.960đồng.

Tại quyết định giám đốc thẩm số 17/2017/DS-GĐT ngày 23/01/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định chấp nhận

kháng nghị của chánh án tòa án nhân dân tối cao hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 17/2014/DS-ST ngày 06/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ và bản án số 66/2014/DS-PT ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long về vụ án tranh chấp quyền sử dụng đất giữa nguyên đơn bà Lê Thị Kim S và bị đơn ông Phan Văn B với nhận định trong đó có nội dung: Thực tế ông Phan Văn B đã làm nhà và phòng trọ trên thửa đất trên từ năm 2006, theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản ngày 17/7/2012 thì giá trị còn lại của căn nhà, nhà trọ, sân gạch tàu là 190.678.108đồng. Trong trường hợp bà S nhận toàn bộ công trình xây dựng của ông B thì tòa án phải buộc bà S thanh toán cho ông B toàn bộ giá trị tài sản theo biên bản định giá ngày 17/7/2012 thì mới đảm bảo quyền lợi cho ông B. Nhưng tòa án sơ thẩm và phúc thẩm chỉ ghi nhận sự tự nguyện của ông Tùng là người đại diện của bà S bồi thường giá trị tài sản cho ông B số tiền 159.245.960đồng là chưa chính xác chưa đảm bảo quyền lợi cho ông B. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử lại theo đúng qui định của pháp luật.

Ngày 19/4/2017 sau khi thụ lý lại hồ sơ vụ án Tòa án nhân dân huyện Long Hồ đã đình chỉ giải quyết vụ án bằng quyết định số 75/2017/QĐST-DS ngày 18/12/2017 với lý do ông Huỳnh Minh là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin rút yêu cầu độc lập, ông Phan Văn B được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa án.

Tại thông báo số 172/TB ngày 26/3/2020 của chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ có nội dung: Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ đã tổ chức thi hành xong bản án số 66/2014/DSPT ngày 08/5/2014 của Tòa án tỉnh Vĩnh Long.

Ý kiến nguyên đơn tại tòa: ông Phan Văn Tr trình bày, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Lê Thị Kim S phải trả số tiền 31.432.143đồng.

Phát biểu của kiểm sát viên :

Vụ án đã được giải quyết đúng trình tự thủ tục theo luật định.

Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Lê Thị Kim S là đúng qui định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện đòi bị đơn hoàn trả giá trị tài sản, chứ không đòi bồi thường thiệt hại tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là Đòi bồi hoàn giá trị tài sản.

Về quan điểm giải quyết án: Căn cứ vào Điều 274, 275 và 280 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ; Khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Lê Thị Kim S phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Phan Văn B số tiền 31.432.143đồng. Buộc bà S nộp tiền án phí số tiền 1.570.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn hoàn trả giá trị tài sản, do bị đơn được công nhận quyền sở hữu. Đây là tranh chấp đòi bồi hoàn giá trị tài sản. Không phải tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại tài sản. Do đó Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là Đòi bồi hoàn giá trị tài sản.

Bị đơn bà Lê Thị Kim S tòa án đã triệu tập lần 02 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Lê Thị Kim S.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, hội đồng xét xử thấy rằng: Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản ngày 17/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ thì tài sản trên đất ông Phan Văn B đã đầu tư một căn nhà, nhà trọ và sân gạch tàu trị giá là 190.678.108 đồng phía bà Lê Thị Kim S đã được sở hữu toàn bộ tài sản trên nhưng chỉ bồi thường cho ông B 159.245.960 đồng là chưa phù hợp, chưa đảm bảo quyền lợi cho ông Phan Văn B theo qui định tại các Điều 274, 275, 280 Bộ luật dân sự. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn B là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Quan điểm của kiểm sát viên tại tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[2.3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị Kim S phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điều 26, điều 227 và điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ điều 274, điều 275 điều 280 Bộ luật dân sự,

Căn cứ khoản 2 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phan Văn B. Buộc bị đơn Lê Thị Kim S hoàn trả cho ông Phan Văn B (do anh Phan Văn Tr làm đại diện) số tiền 31.432.143đ (Ba mươi một triệu bốn trăm ba mươi hai ngàn một trăm bốn mươi ba đồng)

2. Về án phí: Buộc bà Lê Thị Kim S nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.570.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Long Hồ;
- THADS Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thanh - Nguyễn Thị Hồng Sen

Phạm Trí Trường